

KẾ HOẠCH BÀI DẠY GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH

CHỦ ĐỀ 3

BÀI 7: TÌM VÀ GIỮ PHƯƠNG HƯỚNG (2 tiết)

Tiết chương trình 21

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Nêu được kĩ thuật, phương pháp tìm và giữ phương hướng trong hoạt động cá nhân;
- Biết tìm và giữ phương hướng của cá nhân trong các điều kiện khác nhau.

2. Năng lực

Năng lực chung: Năng lực tự học; Năng lực hợp tác; Năng lực thẩm mỹ; Năng lực giao tiếp

Năng lực chuyên biệt: Vận dụng kiến thức cơ bản vào tình huống, hoàn cảnh thực tế.

3. Phẩm chất: Vận dụng kiến thức cơ bản vào tình huống, hoàn cảnh thực tế.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên:

- SGK, SGV, giáo án quốc phòng – an ninh và các tài liệu liên quan đến bài học.
- Các thiết bị, đồ dùng dạy học, tranh ảnh cần thiết.

2. Học sinh:

- Chuẩn bị bài và dụng cụ học tập.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

b. Nội dung: Giới thiệu bài mới thông qua trả lời câu hỏi của hoạt động mở đầu: Giả sử em là các bạn trong các tình huống sau, em sẽ xử lí như thế nào để có thể tìm được đường về nhà?

1. Kỳ nghỉ hè, bạn An theo bố lên tàu đi đánh cá biển. Sau một trận bão, toàn bộ thiết bị định vị và liên lạc trên tàu bị hư hỏng, tàu bị mất phương hướng.

2. Hai bạn Kiên và Bình đi du lịch không may bị lạc ở giữa một khu rừng xa dân cư và có nhiều chướng ngại vật che khuất tầm nhìn. Hai bạn không mang theo bản đồ, la bàn và điện thoại cũng bị mất sóng.

c. Sản phẩm: HS trả lời câu hỏi

d. Tổ chức thực hiện:

GV nêu câu hỏi: HS trả lời, giáo viên kết luận và chuyển qua giới thiệu nội dung bài mới

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

I. Hoạt động 1: I. TÌM PHƯƠNG HƯỚNG

a. Mục tiêu: Giúp xác định phương hướng dựa vào địa bàn

b. Nội dung: HS đọc SGK, dựa vào hiểu biết của mình hoàn thành nhiệm vụ GV giao

c. Sản phẩm: Học sinh xác định phương hướng dựa vào địa bàn

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA HS GV	SẢN PHẨM DỰ KIẾN
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: Giáo viên đặt câu hỏi: câu 1. <i>Em hãy xác định phương hướng dựa vào địa bàn theo hướng dẫn sau:</i>	I. TÌM PHƯƠNG HƯỚNG 1. Tìm phương hướng bằng địa bàn (la bàn)

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: Nghe, xem hình ảnh, và ddauw ra câu trả lời. Bước 3: Báo cáo, thảo luận: Đọc Sgk, quan sát hình ảnh, tài liệu thảo luận và trả lời. Bước 4: Kết luận, nhận định: - Gv: Kết luận. - Hs: Ghi chép ý chính.	– Bước 1: Mở nắp địa bàn chốt hãm nam châm, đặt địa bàn trên mặt phẳng ngang, kim địa bàn (phần màu đỏ) luôn chỉ hướng bắc (hình 7.1). – Bước 2: Xoay địa bàn sao cho phần màu đỏ của kim nam châm chỉ vào số “0” trên mặt số địa bàn. – Bước 3: Đánh dấu hướng bắc trên thực địa bằng vật chuẩn, tìm và đánh dấu các hướng còn lại. Chú ý: Trước khi sử dụng địa bàn cần kiểm tra độ nhạy của kim địa bàn. Nếu kim địa bàn đổi hướng khi đưa vật sắt thép lại gần và quay lại vị trí ban đầu khi rút vật sắt thép ra xa thì địa bàn còn sử dụng tốt. Không sử dụng địa bàn ở gần đường dây cao thế, đường ray và trong xe cơ giới. Hình 7.1. Tìm phương hướng bằng địa bàn
---	--

Hoạt động 2: 1. TÌM PHƯƠNG HƯỚNG. 2. Tìm phương hướng dựa vào Mặt Trời

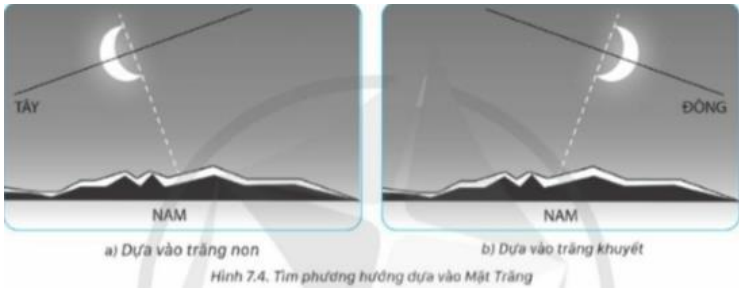
- a. Mục tiêu:** Giúp HS xác định phương hướng dựa vào Mặt Trời và đồng hồ
- b. Nội dung:** HS đọc SGK, dựa vào hiểu biết của mình hoàn thành nhiệm vụ GV giao
- c. Sản phẩm:** HS xác định phương hướng dựa vào Mặt Trời và đồng hồ
- d. Tổ chức thực hiện:**

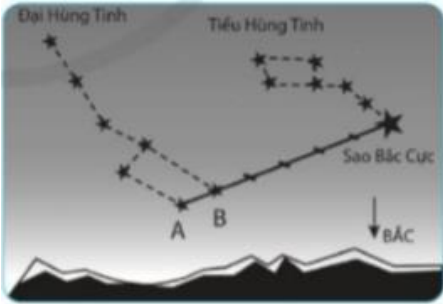
HOẠT ĐỘNG CỦA HS GV	SẢN PHẨM DỰ KIẾN
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: Giáo viên đặt câu hỏi: Câu 3. Việc quản lí, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ phải, Tuân thủ nguyên tắc nào? - Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: Đọc Sgk, suy nghĩ, thảo luận và trả lời câu hỏi. Bước 3: Báo cáo, thảo luận: Đại diện HS trả lời câu hỏi, HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Kết luận, nhận định: - Gv: Kết luận. - Hs: Ghi chép ý chính.	1. TÌM PHƯƠNG HƯỚNG. 2. Tìm phương hướng dựa vào Mặt Trời a) Dựa vào Mặt Trời và đồng hồ – Điều kiện thực hiện: Có nắng – Chuẩn bị: Đồng hồ có mặt số 12 giờ, que nhỏ dài khoảng 20 cm, miếng xốp. – Bước 1: Đặt miếng xốp trên hoặc trên bàn. Dùng keo gắn que góc với mặt phẳng của miếng Trời chiếu vào que sẽ tạo ra một cái bóng. – Bước 2: Đặt đồng hồ sao cho que trùng lên kim chỉ giờ. phân giác của góc hợp bởi kim số 12 sẽ chỉ hướng nam (hình 7.2). Chọn một vật chuẩn trên thực địa để đánh dấu hướng nam. – Bước 3: Xác định, chọn các vật chuẩn trên thực địa để đánh dấu các hướng còn lại. b) Dựa vào Mặt Trời và gậy Hình 7.2. Tìm phương hướng dựa vào Mặt Trời và đồng hồ chia thành cm, keo mặt đất nhỏ vuông xốp. Mặt cái bóng. Đường chỉ giờ và

	– Điều kiện thực hiện: – Bước 1: Cầm một vuông góc xuống mặt đầu của gậy là T. – Bước 2: Sau 15 phút gậy lúc này là Đ. Khi thẳng TĐ chỉ hướng đông. – Bước 3: Đánh dấu trên thực địa bằng vật dẫu các hướng còn	 Có nắng cây gậy thẳng, đất, định bóng ban sau, định bóng của đó đầu T của đoạn tây và đầu Đ chỉ các hướng tây, đông chuẩn, tìm và đánh
--	---	--

Hoạt động 3: I. TÌM PHƯƠNG HƯỚNG. 3. Tìm phương hướng dựa vào Mặt Trăng vật liệu nỏ, công cụ hỗ trợ.

- a. Mục tiêu:** Giúp HS tìm hiểu được quy định về trang bị, sử dụng vũ khí, vật liệu nỏ, công cụ hỗ trợ.
- b. Nội dung:** HS đọc SGK, dựa vào hiểu biết của mình hoàn thành nhiệm vụ GV giao
- c. Sản phẩm:** HS nắm được quy định về trang bị, sử dụng vũ khí, vật liệu nỏ, công cụ hỗ trợ.
- d. Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA HS GV	SẢN PHẨM DỰ KIẾN
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: Giáo viên đặt câu hỏi: Câu 3. Em hãy xác định phương hướng dựa vào Mặt Trăng theo hướng dẫn sau: - Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: Đọc Sgk, suy nghĩ, thảo luận và trả lời câu hỏi. Bước 3: Báo cáo, thảo luận: Đại diện HS trả lời câu hỏi, HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Kết luận, nhận định: - Gv: Kết luận. - Hs: Ghi chép ý chính. Em có biết 1. Cá nhân chỉ được phép sở hữu vũ khí thô sơ là đồ gia bảo, hiện vật để trưng bày, triển lãm khi khai báo và được Công an xã, phường, thị trấn cấp	I. TÌM PHƯƠNG HƯỚNG. 3. Tìm phương hướng dựa vào Mặt Trăng – Điều kiện thực hiện: Ban đêm, trời có trăng non (những ngày đầu tháng Âm lịch) hoặc trăng khuyết (những ngày cuối tháng Âm lịch). – Bước 1: Kẻ đường thẳng tưởng tượng chia Mặt Trăng thành hai nửa đối xứng, đường thẳng này qua phần tối. phần sáng và cắt đường chân trời. Đối với những ngày trăng non, hướng đường thẳng đi từ tâm Mặt Trăng qua phần sáng là hướng tây (hình 7.4a) đối với những ngày trăng khuyết, hướng đường thẳng đi từ tâm Mặt Trăng qua phần sáng là hướng đông (hình 7.4b). Chọn một vật chuẩn trên thực địa để đánh dấu hướng tây (đối với trăng non) hoặc hướng đông (đối với trăng khuyết). – Bước 2: Xác định, chọn vật chuẩn trên thực địa để đánh dấu các hướng còn lại. <i>Chú ý:</i> Ngày trăng tròn Mặt Trăng mọc ở hướng đông lúc 18 giờ và lặn ở hướng tây lúc 6 giờ ngày hôm sau. 4. Tìm phương hướng dựa vào sao Bắc Cực Thực hành 4. Em hãy xác định phương hướng dựa vào sao Bắc Cực theo hướng dẫn sau:  Hình 7.4. Tìm phương hướng dựa vào Mặt Trăng

Giấy xác nhận khai báo vũ khí thô sơ theo quy định của pháp luật. 2. Vũ khí thể thao được giao cho VĐV, HLV, học viên hoặc hội viên thuộc đối tượng được trang bị theo quy định của pháp luật để tập luyện, thi đấu thể thao tại địa điểm tập luyện và thi đấu.	– Điều kiện thực hiện. trời có sao – Bước 1: Xác định Đại Hùng Tinh gồm 7 kết thành hình cái xoong – Bước 2: Kéo dài đoạn tưởng tượng đi qua hai thuộc phần đầu cái là A và B) về phía B một 5 lần đoạn thẳng AB ta Bắc Cực (hình 7.5) – Bước 3: Kẻ đường thẳng tưởng tượng đi từ vị trí của sao Bắc Cực hướng vuông góc với đường chân trời thì đó là hướng Bắc. Chọn một vật chuẩn trên thực địa để đánh dấu hướng bắc. – Bước 4: Xác định, chọn vật chuẩn trên thực địa để đánh dấu các hướng còn lại. <i>Chú ý:</i> Có thể xác định sao Bắc Cực bằng cách dựa vào chòm sao Tiểu Hùng Tinh. Chòm sao này gồm 7 ngôi sao, trong đó sao Bắc Cực là ngôi sao ở dưới cùng và sáng nhất.	 Hình 7.5. Tìm phương hướng dựa vào sao Bắc Cực	Ban đêm, chòm sao ngôi sao (hình 7.5). thẳng ngôi sao xoong (gọi đoạn bằng có vị trí sao
---	---	--	---

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Củng cố kiến thức, giúp HS luyện tập các kiến thức đã học

b. Nội dung: HS vận dụng kiến thức đã hướng dẫn để trả lời các câu hỏi

câu 1. *Xác định phương hướng dựa vào Mặt Trời và đồng hồ; dựa vào Mặt Trời và gậy:*

– *Cá nhân tự thực hiện.*

– *Thực hiện theo nhóm: Một học sinh thực hiện; các học sinh còn lại quan sát, nhận xét, góp ý, sau đó đổi vai cho nhau.*

Câu 2. *Xác định phương hướng dựa vào Mặt Trăng và sao Bắc Cực (Cá nhân học sinh tự thực hiện ngoài thời gian trên lớp).*

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện: giáo hướng dẫn gợi ý, học sinh thảo luận trả lời theo nhóm thảo luận.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Học sinh vận dụng những kiến thức đã học vào giải quyết các nhiệm vụ thực tiễn

b. Nội dung: HS vận dụng kiến thức đã hướng dẫn để trả lời câu hỏi trắc nghiệm ôn tập và hoàn thành nhiệm vụ được giao : *Em hãy sưu tầm hình ảnh về vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ?*

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu HS hoàn thành các câu hỏi trắc nghiệm sau :

Câu hỏi trắc nghiệm trong phiếu bài tập.

*** Hướng dẫn về nhà**

- Dặn dò HS học bài cũ và đọc nội dung mới.

- Nhận xét buổi học.....

- Kiểm tra sỹ số, vật chất:

Phê duyệt

Ngày tháng năm 2024

Người soạn

Rút kinh nghiệm bổ sung

KẾ HOẠCH BÀI DẠY GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH

CHỦ ĐỀ 3

BÀI 7: TÌM VÀ GIỮ PHƯƠNG HƯỚNG (2 tiết)

Tiết chương trình 22

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Nêu được kĩ thuật, phương pháp tìm và giữ phương hướng trong hoạt động cá nhân;
- Biết tìm và giữ phương hướng của cá nhân trong các điều kiện khác nhau.

2. Năng lực

Năng lực chung: Năng lực tự học; Năng lực hợp tác; Năng lực thẩm mỹ; Năng lực giao tiếp

Năng lực chuyên biệt: Vận dụng kiến thức cơ bản vào tình huống, hoàn cảnh thực tế.

3. Phẩm chất: Vận dụng kiến thức cơ bản vào tình huống, hoàn cảnh thực tế.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên:

- SGK, SGV, giáo án quốc phòng – an ninh và các tài liệu liên quan đến bài học.
- Các thiết bị, đồ dùng dạy học, tranh ảnh cần thiết.

2. Học sinh: - Chuẩn bị bài và dụng cụ học tập.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

b. Nội dung: Giới thiệu nội dung mới của bài

c. Sản phẩm: HS trả lời câu hỏi

d. Tổ chức thực hiện:

GV nêu câu hỏi: HS trả lời, giáo viên kết luận và chuyển qua giới thiệu nội dung bài mới

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động 1: I. TÌM PHƯƠNG HƯỚNG. 5. Tìm phương hướng bằng một số cách khác.

a. Mục tiêu: Giúp xác định phương hướng dựa vào địa bàn

b. Nội dung: HS đọc SGK, dựa vào hiểu biết của mình hoàn thành nhiệm vụ GV giao

c. Sản phẩm: Học sinh xác định phương hướng dựa vào địa bàn

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA HS GV	SẢN PHẨM DỰ KIẾN
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: Giáo viên đặt câu hỏi: <i>câu 5. Em hãy xác định phương hướng dựa vào đặc điểm sinh thái thực vật, tập tính của một số động vật, hướng chảy của con sông theo hướng dẫn sau:</i>	I. TÌM PHƯƠNG HƯỚNG. 5. Tìm phương hướng bằng một số cách khác a) Dựa vào đặc điểm sinh thái thực vật Ở các tầng đá độc lập và các công trình xây dựng lâu năm, bên âm ướt, nhiều rêu, màu sắc sẫm tối hơn là hướng bắc, bên khô ráo, ít rêu, màu sắc sáng hơn là hướng nam (hình 7.6a). Ở cây độc lập, bên phía và cây sần sùi, ẩm ướt, nhiều rêu, cành lá nhỏ yếu là hướng bắc, bên phía vỏ cây tròn nhẵn, khô ráo, ít rêu, cành lá xanh tốt là hướng nam (hình 7.6b). Khi đang trong quá trình phát triển, hoa hướng dương (hình 7.6c) luôn quay về phía Mặt Trời (ban đêm, hoa quay về hướng
Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: Nghe, xem hình ảnh, và ddauw ra câu trả lời.	
Bước 3: Báo cáo, thảo luận:	

Đọc Sgk, quan sát hình ảnh, tài liệu thảo luận và trả lời. Bước 4: Kết luận, nhận định: - Gv: Kết luận. - Hs: Ghi chép ý chính.	đông); khi trưởng thành, hoa hướng dương không di chuyển theo Mặt Trời mà luôn hướng về hướng đông. b) Dựa vào tập tính của một số động vật Ban đêm, ở cạnh cây phía bên nào có chim ngủ hoặc có nhiều lông chim bay ra thì bên đó là hướng nam. Mùa hè, ở xung quanh gốc cây, bên có phân chim dưới đất nhiều hơn là hướng nam. Một số loài chim thường bay cao thành từng đàn về hướng nam vào mùa đông, về hướng bắc vào mùa hè. Chim, kiến thường làm tổ có phần thành dây hơn quay về hướng bắc (hình 7.7). c) Dựa vào hướng chảy của con sông Ở khu vực miền Bắc nước ta, các sông lớn chảy theo hướng tây bắc - đông nam ra biển (trừ sông Kỳ Cùng chảy theo hướng ngược lại), ở khu vực miền Trung các sông lớn chảy theo hướng tây – đông ra biển (trừ sông Srê Pôk chảy theo hướng ngược lại); ở khu vực miền Nam, các sông chảy theo hướng tây bắc - đông nam ra biển.
---	--



a)



Hình 7.7. Tổ chim treo trên cây

Hình 7.6

Hoạt động 2: II. GIỮ PHƯƠNG HƯỚNG

a. Mục tiêu: Giúp HS tìm và giữ phương hướng

b. Nội dung: HS đọc SGK, dựa vào hiểu biết của mình hoàn thành nhiệm vụ GV giao

c. Sản phẩm: HS tìm và giữ phương hướng

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA HS GV	SẢN PHẨM DỰ KIẾN
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: Giáo viên đặt câu hỏi: Câu 7: Để giữ phương hướng, cần phải làm gì trước và trong quá trình di chuyển? Khi bị lạc hướng cần xử lý như thế nào? - Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: Đọc Sgk, suy nghĩ, thảo luận và trả lời câu hỏi. Bước 3: Báo cáo, thảo luận: Đại diện HS trả lời câu hỏi, HS khác nhận xét, bổ sung.	II. GIỮ PHƯƠNG HƯỚNG 1. Trước khi di chuyển – Hiểu rõ nhiệm vụ, hướng đường đi đến nơi và hướng của từng chặng (nếu đường đi gồm nhiều chặng), xác định vật chuẩn dễ nhìn thấy (đỉnh núi, cây độc lập, nhà thờ, nhà cao tầng,...) và một số đặc điểm trên đường đi. – Chuẩn bị đầy đủ các phương tiện cần mang theo như la bàn, bản đồ, điện thoại thông minh,... giúp cho việc tìm và giữ phương hướng. 2. Quá trình di chuyển – Dựa vào các vật chuẩn và hướng chuẩn để di chuyển. Phải luôn xem xét nắm phương hướng, địa hình, vật chuẩn, vị trí nơi phát ra tiếng động, ánh sáng... để bảo đảm di chuyển chính xác theo đường, hướng đi đến nơi cần đến. – Có thể dùng la bàn dò hướng và chọn một điểm chuẩn để nhận thấy nhất trên đường đi để làm đích đến, khi đến đích, lại dùng la bàn ngắm một điểm tiếp theo để giữ đúng hướng đi. – Khi di chuyển cần ghi nhớ đặc điểm địa hình, địa vật và đánh dấu (nếu cần).

Bước 4: Kết luận, nhận định: - Gv: Kết luận. - Hs: Ghi chép ý chính. Em có biết? Có thể sử dụng la bàn, các phần mềm ứng dụng được cài đặt trong điện thoại thông minh để xác định vị trí và phương hướng; tìm đường đi, tìm và giữ phương hướng khi di chuyển.	- Khi gặp vật cản như ao, hồ, đầm lầy.... cần kết hợp giữa vòng tranh theo đường gấp khúc với ước lượng cự li bằng bước chân để vượt qua vật cản. 3. Xử trí khi bị lạc hướng Khi cảm thấy bị lạc hướng, đường đi không rõ ràng, không chắc chắn, cần bình tĩnh để xem xét, xử trí theo một số cách sau: - Không tiếp tục di chuyển, đợi người đi trước có thể quay lại tìm. - Đối chiếu đặc điểm địa hình, địa vật đã đi qua với đặc điểm trên đường đi được mô tả khi nhận nhiệm vụ để xác định vị trí bắt đầu bị lạc. - Quay lại vị trí xuất phát rồi xác định lại hướng đi đến nơi cần đến - Tại địa điểm bị lạc, xác định lại hướng đi mới đến nơi cần đến. Trong mọi trường hợp, chỉ tiếp tục di chuyển khi chắc chắn xác định được hướng và đường đi đến nơi cần đến.
---	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Củng cố kiến thức, giúp HS luyện tập các kiến thức đã học

b. Nội dung: HS vận dụng kiến thức đã hướng dẫn để trả lời các câu hỏi

3. Xác định phương hướng dựa vào đặc điểm sinh thái thực vật và tựa vào tập tính của một số động vật

– Cá nhân tự thực hiện.

– Thực hiện theo nhóm: một học sinh thực hiện; các học sinh còn lại quan sát, nhận xét, góp ý, sau đó đổi vai cho nhau.

Trò chơi “Tìm hộp quà bí mật”.

Quy tắc: Di chuyển theo đường gấp khúc ABC để tránh chướng ngại vật, trong

đó di chuyển từ A đến B theo hướng đông bắc 150 m, từ B đến C theo hướng đông nam 150 m (hình 7.8). Người di chuyển không biết trước các vị trí B, C.

– Chuẩn bị: Chọn khu vực có thể bố trí được các vị trí A, B, C, trong đó: A là vị trí xuất phát, B là vị trí trung gian, C là đích; đoạn thẳng AB vuông góc với BC (vì hướng đông bắc và đông nam vuông góc với nhau). Tại B và C, ở mỗi vị trí kê một số bàn học sinh nối với nhau (dài khoảng 5 m và vuông góc với hướng học sinh di chuyển đến). Tại C, trong ngăn bàn (là đích đến) giấu hộp quà bí mật.

– Bước 1: Xác định hướng đông bắc và đánh dấu bằng vật chuẩn V1; tính số bước chân tương ứng với 150 m.

– Bước 2: Di chuyển 150 m về hướng vật chuẩn V1 đó đến điểm B (chạm vào dây bàn ở bất kì vị trí nào thì dừng lại để chuyển hướng).

– Bước 3: Xác định hướng đông nam và đánh dấu bằng vật chuẩn V2; tính số bước chân tương ứng với 150 m.

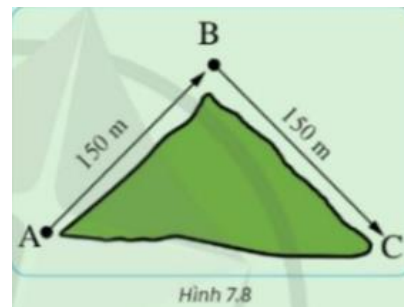
– Bước 4: Di chuyển 150 m về hướng vật chuẩn V2 để đến điểm C. Nếu di chuyển từ A đến B và từ B đến C luôn giữ đúng hướng và đảm bảo khoảng cách thì sẽ tìm thấy hộp quà bí mật; nếu không tìm thấy thì đi lại từ A.

Chú ý:

Tuy điều kiện của nhà trường có thể thay đổi các hướng đông bắc, đông nam và tăng (giảm) độ dài các đoạn AB, BC.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện: giáo hướng dẫn gợi ý, học sinh thảo luận trả lời theo nhóm thảo luận.



D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Học sinh vận dụng những kiến thức đã học vào giải quyết các nhiệm vụ thực tiễn

b. Nội dung: HS vận dụng kiến thức đã hướng dẫn để trả lời câu hỏi trắc nghiệm ôn tập và hoàn thành nhiệm vụ được giao : *Em hãy chuẩn bị và trình bày trước lớp phương án tuyên truyền, vận động người thân không tàng trữ, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trái pháp luật*

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu HS hoàn thành các câu hỏi trắc nghiệm sau :

Câu hỏi trắc nghiệm trong phiếu bài tập.

*** Hướng dẫn về nhà.**

- Dặn dò HS học bài cũ và đọc nội dung mới.

- Nhận xét buổi học.....

- Kiểm tra sĩ số, vật chất:

Phê duyệt

Ngày tháng năm 2024

Người soạn

Rút kinh nghiệm bổ sung

.....
.....
.....